BẢN TIN CHỨNG KHOÁN

NHÓM CỔ PHIẾU TRỤ GÓP PHẦN DẪN DẮT ĐÀ TĂNG, SẮC ĐỎ VẪN ÁP ĐẢO TRÊN BẢNG ĐIỆN

24/06/2025

VN-Index	**1358.18 (0.65%)**
902 Tr. cổ phiếu	21841.1 Tỷ VND (-2.33%)
HNX-Index	**227.42 (0.15%)**
88 Tr. cổ phiếu	1766.0 Tỷ VND (32.13%)
UPCOM-Index	**98.93 (-0.25%)**
43 Tr. cổ phiếu	664.1 Tỷ VND (2.91%)
VN30F1M	**1433.60 (0.66%)**
191,589 HD	OI: 39,301 HD

% Hiệu suất từ đầu năm (YTD) các chỉ số

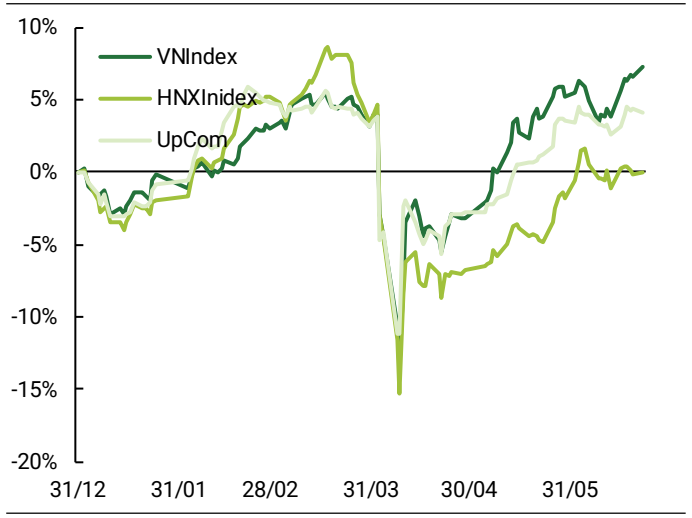

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

- **Diễn biến:** Thị trường ban đầu mở cửa giảm điểm và giao dịch trong sắc đỏ, khi xung đột tại Trung Đông tiếp tục leo thang. Dù vậy, chỉ số vẫn trụ vững và kết phiên trong sắc xanh. Tổng thống Donald Trump thông báo rằng Mỹ đã tiến hành không kích nhiều địa điểm hạt nhân tại Iran gồm Fordow, Natanz và Esfahan, đồng thời kêu gọi đàm phán hoà bình. Đây là lần đầu tiên Mỹ thực hiện một cuộc tấn công quân sự trực tiếp nhằm vào Iran, đồng thời làm căng thẳng hơn xung đột quân sự giữa Iran và Israel khởi phát từ ngày 13/6. Ngoại trưởng Iran Abbas Araghchi cảnh báo cuộc không kích của Mỹ sẽ "để lại hậu quả lâu dài" và Tehran "giữ toàn quyền lựa chọn mọi phương án đáp trả".
- **Điểm nhấn trong phiên:** Dù đóng cửa khởi sắc trên đỉnh cũ 1350 điểm nhưng mức đồng thuận vẫn kém khi thanh khoản thấp hơn phiên trước và dưới mức bình quân 20 phiên. Độ rộng thị trường cũng nghiêng về bên bán. Đà tăng được thúc đẩy bởi nhóm Vingroup, góp phần đáng kể vào mức tăng chung. Trong khi dòng tiền phân hóa mạnh, hoạt động tích cực diễn ra ở nhóm cổ phiếu nền giá thấp như Cao Su, Dệt may, có lẽ kỳ vọng lạc quan về kết quả đám phán thuế đối ứng, bên cạnh nhóm Dầu khí cũng có phản ứng tốt dõi theo diễn biến giá dầu thế giới. Chiều ngược lại, đa số nhóm ngành chịu áp lực điều chỉnh, với nhóm Ngân hàng, Chứng khoán, Viễn thông, Hàng không, phản ứng kém. Về mặt điểm số, góp phần vào lực kéo là đà tăng từ VIC, VHM, GAS, GVR, trong khi, VCB HVN, VNM, TCB, kìm hãm. Khối ngoại tiếp tục bán ròng 164,2 tỷ đồng, tập trung nhiều ở VCI, VNM, EIB, SHB.

GÓC NHÌN KỸ THUẬT

- Dù **VN-Index** tăng điểm nhưng độ rộng thị trường lại thu hẹp, với sự phân hóa diễn ra mạnh hơn. Thanh khoản thấp cũng phản áng động lực mua lên chưa thuyết phục. VN-Index có thể đi lên trong "nghi ngờ" nhờ sự nâng đỡ của nhóm cổ phiếu trụ, nhưng nếu mức lan tỏa vẫn kém sẽ tiềm ẩn rủi ro đảo chiều. Trạng thái có lẽ tiếp tục giằng co với ngưỡng hỗ trợ duy trì động lượng quanh mức 1330 điểm.
- **Đối với HNX-Index,** lực đẩy có vẻ yếu thế hơn khi chỉ số đóng cửa trong sắc xanh nhưng vẫn còn bị bao phủ bởi đà giảm ở các phiên trước. Giao dịch khả năng tiếp tục rung lắc củng cố quanh mốc 226-228.
- **Chiến lược chung:** Nắm giữ, duy trì tài khoản ở tỷ lệ trung bình. Với khẩu vị rủi ro cao, có thể dành thêm một phần tỷ trọng tham gia các vị thế lướt sóng ngắn hạn theo dòng tiền. Các nhóm ưu tiên chú ý là Dầu khí, Bán lẻ, Đầu tư công, Ngân hàng.

CỔ PHIẾU KHUYẾN NGHỊ

Nắm giữ MSB (Xem tiếp tại trang 7)

Diễn biến thị trường từ đầu năm đến hiện tại

Chỉ số	Giá đóng cửa	% Thay đổi (%) 1D	(%) 1W	(%) 1M	Giá trị giao dịch (Tỷ VND)	% Biến động giá trị giao dịch so với 01 phiên trước	Trung bình 01 tuần	Trung bình 01 tháng	Khối lượng giao dịch (Triệu CP)	% Biến động khối lượng giao dịch so với 01 phiên trước	Trung bình 01 tuần	Trung bình 01 tháng
Theo chỉ số												
VN-Index	1,358.2	0.7%	1.5%	3.3%	21,841.1	-2.33%	3.5%	29.0%	901.6	-0.8%	5.6%	25.3%
HNX-Index	227.4	0.2%	-0.3%	5.1%	1,766.0	32.1%	13.2%	50.8%	88.5	25.3%	12.3%	51.4%
UPCOM-Index	98.9	-0.3%	0.8%	2.8%	664.1	2.9%	-12.8%	-0.1%	43.4	-33.5%	-0.5%	-35.7%
VN30	1,448.3	0.9%	2.0%	2.8%	9,778.2	-18.6%	-3.3%	19.1%	292.9	-20.6%	-11.7%	10.7%
VNMID	1,951.2	-0.3%	0.1%	4.5%	9,025.7	25.0%	17.8%	35.7%	380.0	23.8%	18.5%	16.9%
VNSML	1,444.9	-0.3%	-0.3%	2.2%	1,909.1	-8.5%	-11.9%	41.7%	119.4	6.7%	-11.5%	44.8%
Theo ngành (VNINdex)												
Ngân hàng	531.7	-0.5%	2.8%	2.7%	4,816.5	-31.4%	-17.2%	-16.7%	223.6	-25.3%	-13.5%	-16.8%
Bất động sản	395.0	3.9%	2.1%	3.3%	3,245.5	-24.9%	-6.5%	-23.8%	139.4	-12.5%	-15.7%	-31.1%
Dịch vụ tài chính	249.0	-1.1%	2.4%	2.0%	2,307.1	19.4%	23.6%	-20.7%	131.3	31.2%	25.8%	-22.1%
Công nghiệp	215.1	0.7%	1.8%	4.1%	1,496.5	7.4%	29.1%	0.3%	44.6	8.7%	31.7%	4.8%
Tài nguyên cơ bản	450.5	-0.6%	2.0%	4.5%	847.6	-0.2%	-16.4%	-24.7%	38.3	0.6%	-17.2%	-30.8%
Xây dựng - Vật Liệu	164.5	0.5%	0.1%	0.4%	1,222.7	26.3%	27.1%	-7.8%	60.2	22.3%	33.1%	-11.0%
Thực phẩm	497.9	-0.3%	2.7%	3.9%	2,780.2	27.8%	49.3%	71.3%	75.1	26.7%	19.1%	45.4%
Bán Lẻ	1,238.2	0.7%	1.9%	2.0%	922.2	47.0%	21.3%	12.4%	16.0	57.1%	18.7%	10.7%
Công nghệ	529.1	-0.2%	0.7%	-1.4%	811.3	-6.5%	-14.8%	-0.4%	18.4	6.1%	11.1%	50.6%
Hóa chất	173.4	1.3%	6.3%	7.1%	1,111.9	55.1%	2.3%	36.4%	29.3	66.4%	10.2%	32.5%
Tiện ích	681.3	2.0%	4.0%	7.3%	523.8	26.6%	8.2%	18.8%	19.4	-2.4%	0.8%	-5.0%
Dầu khí	65.1	2.5%	1.6%	10.8%	633.3	115.6%	27.8%	85.1%	27.4	105.2%	28.6%	73.1%
Dược phẩm	417.9	-0.4%	1.1%	0.9%	64.0	-40.0%	-42.6%	-19.8%	3.3	-30.6%	-32.7%	-19.7%
Bảo hiểm	83.8	0.6%	2.4%	2.4%	20.7	-39.3%	-36.1%	-39.0%	0.6	-36.9%	-35.4%	-36.9%

Nguồn: FiinPro, PHS tổng hợp

Diễn biến chỉ số chứng khoán của các thị trường trong khu vực và thị trường lớn trên Thế giới

Chỉ số	Thị trường	Giá đóng cửa	% Thay đổi giá		Chỉ số định giá	
			1 ngày	YTD	P/E	P/B
VN-Index	Việt Nam	1,358.2	0.7%	7.2%	13.8x	1.7x
SET-Index	Thái Lan	1,063	-0.5%	-24.1%	13.4x	1.0x
JCI-Index	Indonesia	6,787	-1.7%	-4.1%	16.3x	1.9x
FTSE Bursa Malaysia	Malaysia	11,289	0.54%	-10.3%	14.2x	1.3x
PSEi Index	Phillipines	6,218	-1.9%	-4.8%	11.0x	1.4x
Shanghai Composite	Trung Quốc	3,382	0.6%	0.9%	17.4x	1.4x
Hang Seng	Hồng Kông	23,689	0.7%	18.1%	11.3x	1.3x
Nikkei 225	Nhật Bản	38,354	-0.1%	-3.9%	17.8x	2.0x
S&P 500	Mỹ	5,968	-0.22%	1.5%	25.3x	5.0x
Dow Jones	Mỹ	42,207	0.1%	-0.8%	22.4x	5.3x
FTSE 100	Anh	8,767	-0.1%	7.3%	13.2x	2.0x
Euro Stoxx 50	Châu Âu	5,221	-0.2%	6.6%	15.6x	2.1x
DXY		99	0.6%	-8.5%		
USDVND		26,187	0.2%	2.8%		

Nguồn: Bloomberg, PHS tổng hợp

Ghi chú: Chỉ số S&P 500, Dow Jones, FTSE 100 và Euro Stoxx 50 lấy giá đóng cửa hôm trước

Biến động giá/ chỉ số các loại hàng hóa toàn cầu

Giá/ Chỉ số hàng hóa	% Thay đổi giá			
	1D	1M	% YTD	% YoY
Dầu Brent	1.0%	20.0%	4.2%	-8.8%
Dầu WTI	-0.5%	21.2%	4.0%	-7.6%
Khí gas	0.5%	16.0%	6.4%	43.0%
Than cốc (*)	-4.2%	-13.0%	-29.2%	-40.6%
Thép HRC (*)	-0.1%	-2.7%	-7.8%	-14.7%
PVC (*)	0.0%	-1.8%	-6.3%	-19.8%
Phân Urea (*)	0.5%	4.8%	8.7%	18.8%
Cao su thiên nhiên	-0.1%	-5.0%	-18.4%	-5.0%
Bông Cotton	-0.4%	-3.5%	-6.7%	-6.4%
Đường	1.0%	-6.0%	-15.6%	-14.3%
World Container Index	-7.5%	44.0%	-13.8%	-35.9%
Baltic Dirty tanker Index	6.8%	9.6%	13.7%	-12.5%
Vàng	0.1%	0.4%	28.5%	45.2%
Bạc	0.5%	8.1%	25.2%	22.5%

Nguồn: Bloomberg, PHS tổng hợp

Ghi chú (*) Chỉ số giá tại thị trường Trung Quốc

TOP NGÀNH ĐÓNG GÓP ĐIỂM CHO VNINDEX

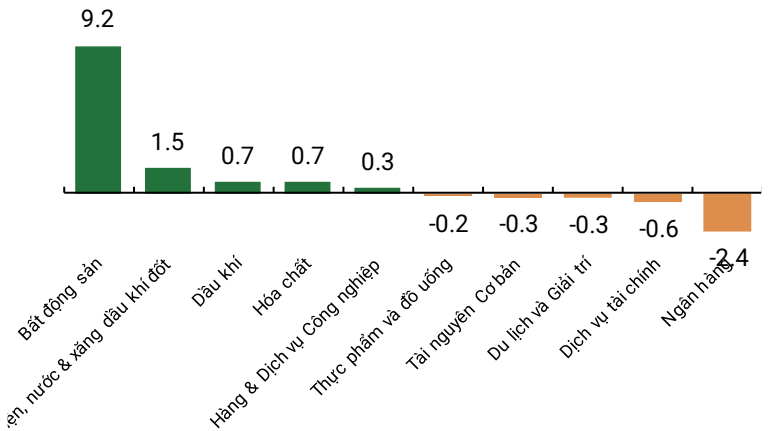

TOP CỔ PHIẾU ĐÓNG GÓP ĐIỂM CHO VNINDEX

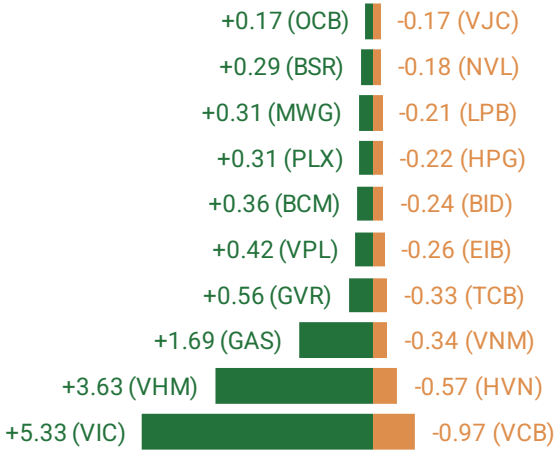

TOP CỔ PHIẾU NĐTNN GIAO DỊCH RÒNG (Tỷ VND) - VNINDEX

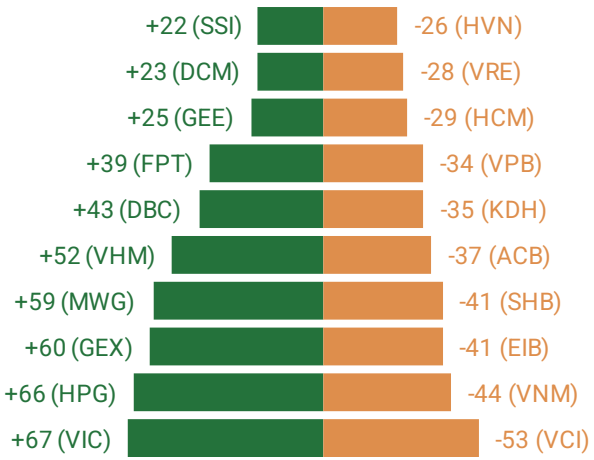

TOP NGÀNH ĐÓNG GÓP ĐIỂM CHO HNXINDEX

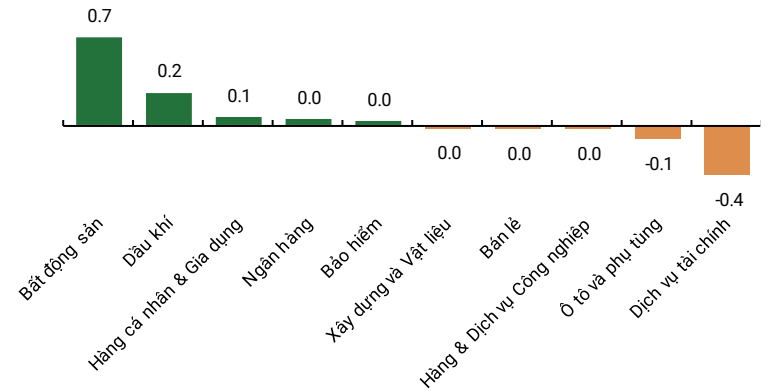

TOP CỔ PHIẾU ĐÓNG GÓP ĐIỂM CHO HNXINDEX

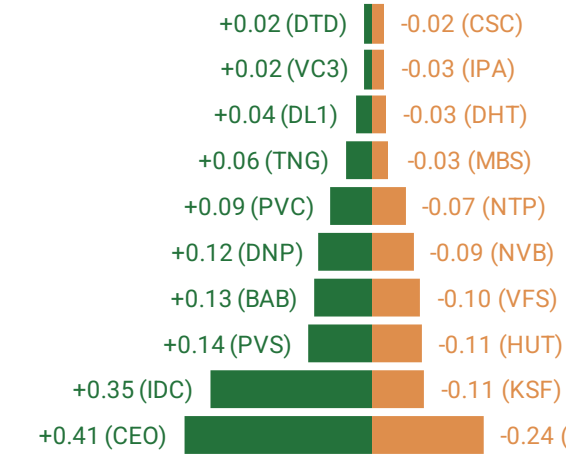

TOP CỔ PHIẾU NĐTNN GIAO DỊCH RÒNG (Tỷ VND) - HNXINDEX

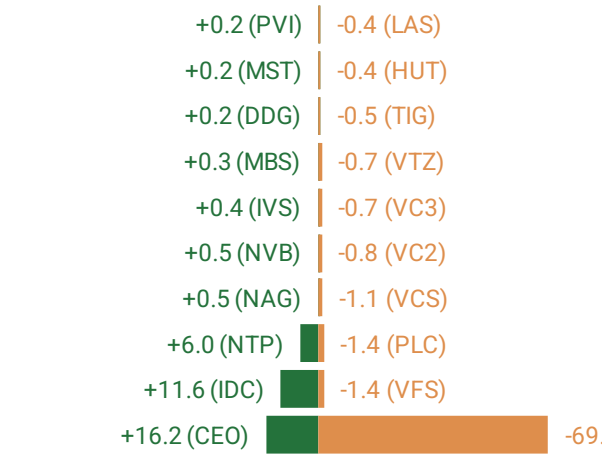

TOP CỔ PHIẾU GIAO DỊCH KHỚP LỆNH (Tỷ VND) - VNINDEX

	TCB	DBC	MBB	HPG	SHB
%DoD	-0.6%	4.1%	0.4%	-0.6%	-0.8%
Giá trị	636	623	614	596	549

TOP CỔ PHIẾU GIAO DỊCH THỎA THUẬN (Tỷ VND) VNINDEX

	MSN	VJC	KDC	SJS	MWG
%DoD	0.7%	-1.4%	-0.7%	-0.9%	1.4%
Giá trị	515	411	311	235	192

GIÁ TRỊ GD RÒNG NĐTNN TẠI VNINDEX (Tỷ VND)

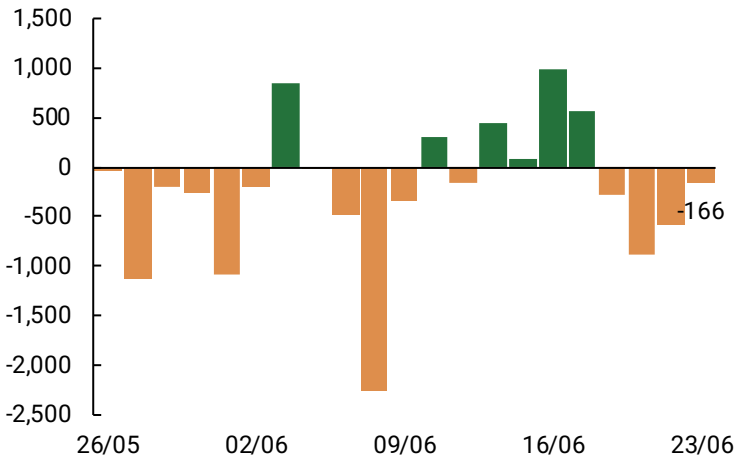

TOP CỔ PHIẾU GIAO DỊCH KHỚP LỆNH (Tỷ VND) - HNXINDEX

	PVS	CEO	VFS	IDC	SHS
%DoD	1.2%	3.4%	-3.1%	2.9%	-1.6%
Giá trị	469	377	142	117	108

TOP CỔ PHIẾU GIAO DỊCH THỎA THUẬN (Tỷ VND) HNXINDEX

	BAB	PVS	NAG	SVN	PVI
%DoD	0.9%	1.2%	-0.7%	-5.5%	0.4%
Giá trị	30	1	1	0	0

GIÁ TRỊ GD RÒNG NĐTNN TẠI HNXINDEX (Tỷ VND)

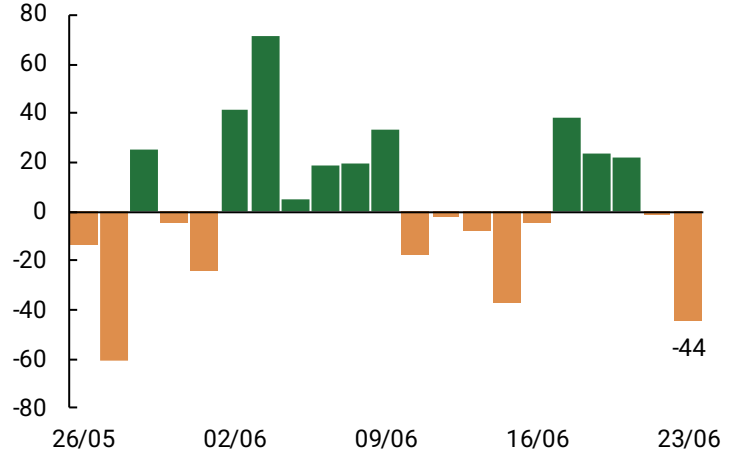

Góc nhìn kỹ thuật VNindex

- ✓ Nến tăng Marubozu, vol thấp.
- ✓ Hỗ trợ: 1330.
- ✓ Kháng cự: 1350 - 1360.
- ✓ Chỉ báo MACD, RSI cải thiện
- ✓ Xu hướng: Kiểm định đỉnh cũ

Kịch bản: Chỉ số bật tăng vượt đỉnh nhưng không đi kèm thanh khoản cho thấy động lực mua lên chưa thuyết phục. Phần trăm số cổ phiếu trên MA20 vẫn thấp hơn 50% biểu thị mức phân hóa cao và dòng tiền đang hoạt động tốt hơn ở nhóm cổ phiếu nền giá thấp, trong khi đà tăng điểm của chỉ số nhờ nhóm trụ lớn. Vận động có lẽ tiếp tục rung lắc củng cố, nhưng nếu mức lan tỏa không cải thiện, có thể tiềm ẩn rủi ro đảo chiều.

Góc nhìn kỹ thuật VN30

- ✓ Nến Marubozu, vol thấp.
- ✓ Hỗ trợ: 1375 - 1400.
- ✓ Kháng cự: 1440.
- ✓ Chỉ báo MACD, RSI cải thiện.
- ✓ Xu hướng: Kiểm định đỉnh cũ.

➔ Chỉ số vượt đỉnh cũ nhờ đà tăng ở nhóm Vingroup, tuy nhiên, thanh khoản thấp chưa xác nhận cho một phiên phá vỡ thật sự. Độ rộng VN30 cũng nghiêng về số mã giảm giá. **Vận động có lẽ tiếp tục cần củng cố và kiểm định lại quanh đỉnh cũ.**

STOCK		STRATEGY	Technical			Financial Ratio	
Ticker	**MSB**	**HOLD**	**Current price**		**12**	**P/E (x)**	5.6
Exchange	HOSE		Action price	(24/6)	**11.7**	P/B (x)	0.8
Sector	Bank		Cut loss		**11.5**	EPS	2150.4
			Target price (new)		**13.5**	ROE	15.5%
			Target price (old)		77	Stock Rating	BB
						Scale Market Cap	Medium

TÍN HIỆU KỸ THUẬT

- Kiểm định hỗ trợ ngắn hạn quanh vùng giá 12.
- Chỉ báo MACD và RSI có dấu hiệu suy yếu nhưng chưa quá tiêu cực, phản ánh giai đoạn điều chỉnh, kỳ vọng tín hiệu hạ nhiệt lành mạnh.

➔ Nhịp điều chỉnh khả năng tiếp tục và vận động có thể rung lắc đi ngang, đà tăng xác nhận trở lại khi giá vượt lên cản 12.4.

➔ KN nắm giữ, nâng mức cắt lỗ lên mức 11.5 để tránh rủi ro điều chỉnh sâu hơn. Trường hợp có tín hiệu bật tăng phá vỡ cản 12.4 có thể gia tăng thêm tỷ trọng.

Cổ phiếu khuyến nghị trong ngày

STT	Mã CK	Khuyến nghị	Ngày khuyến nghị	Giá hiện tại	Giá thực hiện	LN/Lỗ hiện tại	Giá mục tiêu	LN dự kiến	Giá cắt lỗ	Lỗ dự kiến	Ghi chú
1	MSB	Nắm giữ	24/06/2025	12.0	11.70	2.6%	13.5	15.4%	11.5	-1.7%	Nâng cắt lỗ 11.5

Danh mục cổ phiếu đang khuyến nghị

STT	Mã CK	Khuyến nghị	Ngày khuyến nghị	Giá hiện tại	Giá thực hiện	LN/Lỗ hiện tại	Giá mục tiêu	LN dự kiến	Giá cắt lỗ	Lỗ dự kiến	Ghi chú
1	POW	Nắm giữ	13/06/2025	13.05	12.9	1.2%	14.5	12.4%	12.5	-3.1%	Nâng cắt lỗ 12.5
2	MSB	Nắm giữ	24/06/2025	12.00	11.70	2.6%	13.5	15.4%	11.5	-1.7%	Nâng cắt lỗ 11.5
3	DGW	Nắm giữ	20/06/2025	43.00	37.10	15.9%	42	13.2%	41	11%	Chốt lời chủ động khi giá < 41
4	FPT	Mua	12/06/2025	115.90	116.9	-0.9%	129	10.4%	112	-4%	
5	HPG	Mua	17/06/2025	26.85	26.75	0.4%	30	12.1%	25	-7%	
6	DCM	Mua	18/06/2025	36.80	36.35	1.2%	40	10%	34	-6%	
7	BVH	Mua	18/06/2025	51.20	51.7	-1.0%	58	12.2%	48	-7%	
8	PVS	Mua	20/06/2025	35.10	35.5	-1.1%	40	13%	33	-7%	

Tín hiệu kỹ thuật

- Ở đồ thị 15 phút, hợp đồng 41I1F7000 mở cửa tạo "gap giảm" đầu phiên, tuy nhiên, lực cầu đã nhanh chóng tham gia trở lại giúp vận động cân bằng và phục hồi tốt trong phiên chiều.
- Dù tăng điểm tích cực nhưng trạng thái đi lên chưa có nhịp "nghỉ ngơi" dễ xuất hiện tín hiệu điều chỉnh kỹ thuật. Chỉ báo RSI cũng tiếp cận mức quá mua và có dấu hiệu suy yếu. Dù vậy, nhịp điều chỉnh mang tính chất củng cố xu hướng.
- Vị thế long chờ tham gia ở hỗ trợ 1430 hoặc vận động vẫn duy trì tốt trên ngưỡng 1430, sẽ ủng hộ đà tiến về đỉnh cũ. Vị thế Short cân nhắc khi có dấu hiệu sập gãy hỗ trợ quan trọng bên dưới. Lưu ý nhóm vốn hóa lớn ảnh hưởng ở VN30 có thể gây biến động mạnh trong phiên.

Chiến lược giao dịch trong ngày

Vị thế	Điểm vào	Chốt lời	Cắt lỗ	Lợi nhuận/ Rủi ro
Long	>1430	1440	1425	10 : 5
Short	<1424	1414	1428	10 : 4

Thống kê hợp đồng tương lai

Mã hợp đồng	Giá đóng cửa	Thay đổi (điểm)	KL giao dịch	KL Mở	Giá lý thuyết	Chênh lệch	Ngày thanh toán	Thời hạn còn lại (ngày)
VN30 Index	1,448.3	13.1						
41I1F7000	1,433.6	9.4	191,589	39,301	1,449.1	-15.5	17/07/2025	24
41I1F8000	1,430.6	6.2	469	87	1,450.3	-19.7	21/08/2025	59
VN30F2509	1,426.8	9.3	1,122	1,027	1,451.3	-24.5	18/09/2025	87
VN30F2512	1,422.5	5.1	109	624	1,454.4	-31.9	18/12/2025	178

Khối lượng mở (Open interest)

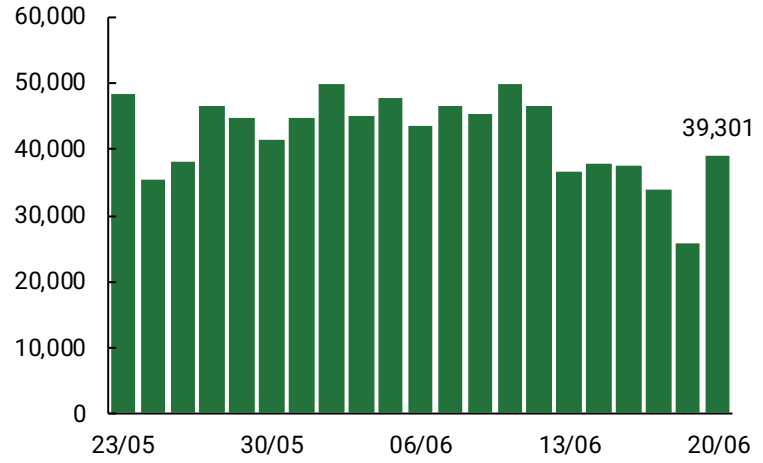

Khối lượng giao dịch ròng của khối ngoại
(Hợp đồng)

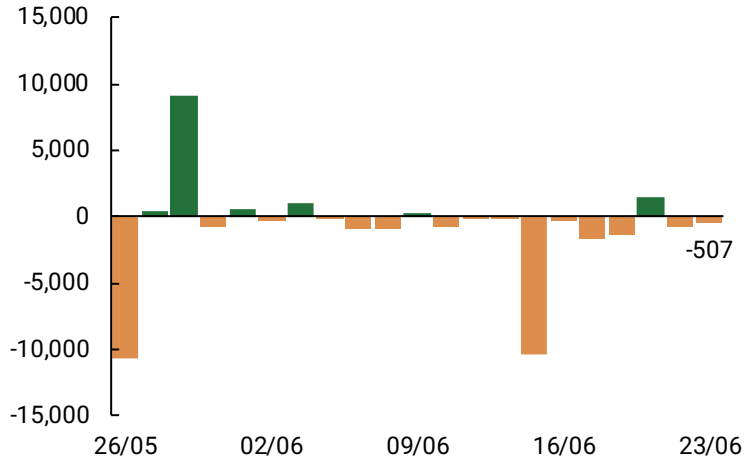

Khối lượng giao dịch ròng của tự doanh
(Hợp đồng)

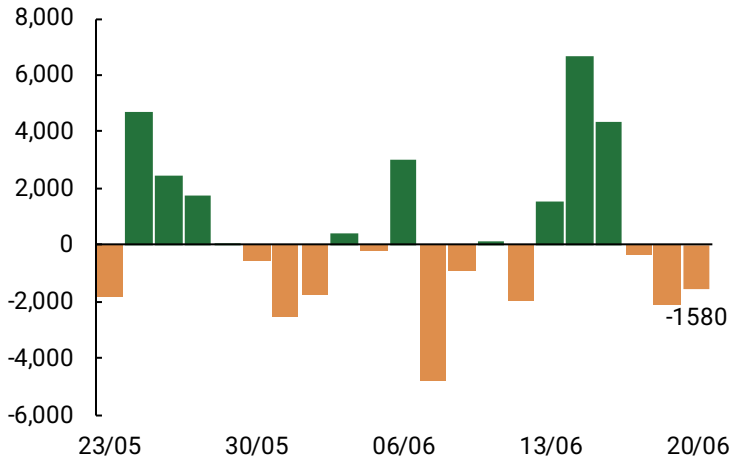

Basis hợp đồng tương lai

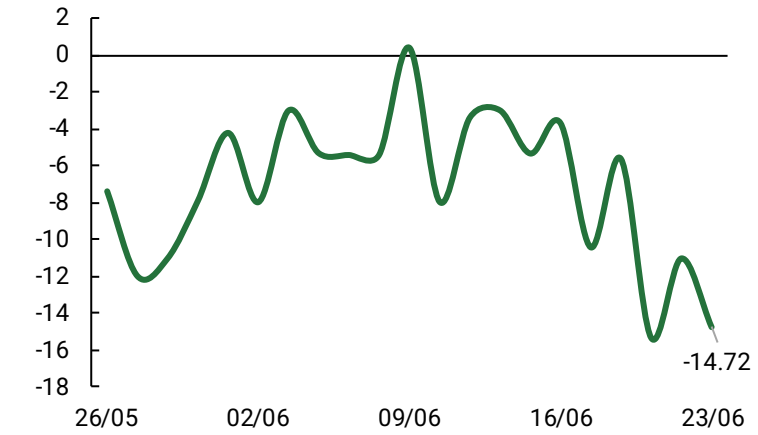

Đường cong hợp đồng tương lai

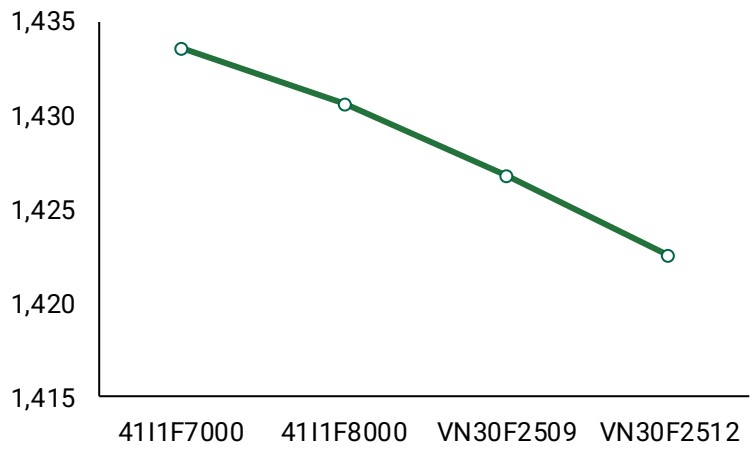

VN30F1M – VN30F2M

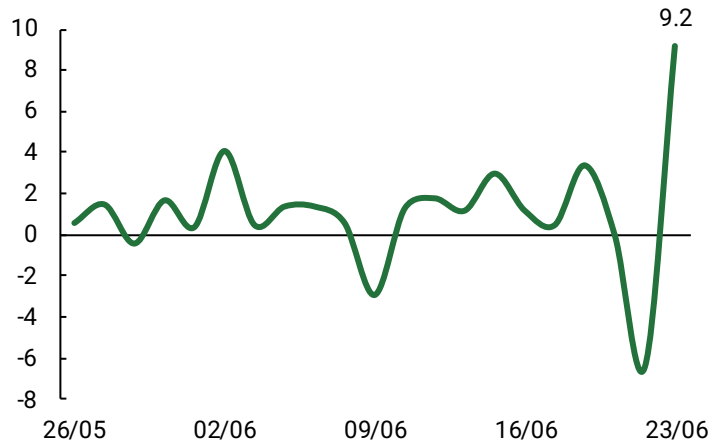

DANH MỤC CỔ PHIẾU PHÂN TÍCH

Mã CK	Thị giá	Giá hợp lý *	Upside/ Downside	Khuyến nghị
EVF	10,100	14,400	42.6%	Mua
VCG	21,950	23,518	7.1%	Nắm giữ
DGC	96,400	102,300	6.1%	Nắm giữ
MWG	65,000	66,700	2.6%	Nắm giữ
HHV	12,350	13,500	9.3%	Nắm giữ
TCM	30,200	43,818	45.1%	Mua
AST	64,000	64,300	0.5%	Nắm giữ
DGW	43,000	48,000	11.6%	Tăng tỷ trọng
DBD	56,700	68,000	19.9%	Tăng tỷ trọng
HAH	69,600	61,200	-12.1%	Bán
PNJ	80,500	111,700	38.8%	Mua
HPG	26,850	32,400	20.7%	Mua
DRI	12,646	15,100	19.4%	Tăng tỷ trọng
DPR	39,900	43,500	9.0%	Nắm giữ
VNM	55,900	70,400	25.9%	Mua
STB	46,450	38,800	-16.5%	Bán
ACB	21,350	26,650	24.8%	Mua
MBB	25,900	31,100	20.1%	Mua
MSB	12,000	13,600	13.3%	Tăng tỷ trọng

Mã CK	Thị giá	Giá hợp lý *	Upside/ Downside	Khuyến nghị
SHB	13,000	11,900	-8.5%	Giảm tỷ trọng
TCB	33,800	30,700	-9.2%	Giảm tỷ trọng
TPB	13,300	19,700	48.1%	Mua
VIB	18,000	22,900	27.2%	Mua
VPB	18,400	24,600	33.7%	Mua
CTG	41,350	42,500	2.8%	Nắm giữ
HDB	21,950	28,000	27.6%	Mua
VCB	56,600	69,900	23.5%	Mua
BID	35,850	41,300	15.2%	Tăng tỷ trọng
LPB	31,600	28,700	-9.2%	Giảm tỷ trọng
MSH	37,250	58,500	57.0%	Mua
IDC	42,600	72,000	69.0%	Mua
SZC	35,150	49,500	40.8%	Mua
BCM	60,100	80,000	33.1%	Mua
SIP	67,000	88,000	31.3%	Mua
IMP	51,100	50,600	-1.0%	Giảm tỷ trọng
VHC	56,600	83,900	48.2%	Mua
ANV	17,650	17,200	-2.5%	Giảm tỷ trọng
FMC	37,500	50,300	34.1%	Mua

** Giá hợp lý đã điều chỉnh các quyền thực hiện sau ngày báo cáo*

02/06 Việt Nam & Mỹ – Chỉ số PMI
MSCI thực hiện cơ cấu danh mục

05/06 EU – ECB công bố lãi suất

06/06 Việt Nam – Số liệu kinh tế vĩ mô tháng 5 và 5 tháng
FTSE công bố danh mục
Mỹ – Bảng lương phi nông nghiệp

11/06 Mỹ - Chỉ số giá tiêu dùng CPI tháng 5

12/06 Mỹ - Chỉ số giá sản xuất PPI tháng 5

13/06 Việt Nam - Vaneck công bố danh mục

17/06 Nhật Bản – BoJ công bố lãi suất

19/06 Mỹ - FED công bố lãi suất điều hành
Việt Nam – Đáo hạn phái sinh

20/06 Việt Nam – Quỹ ETF liên quan Vaneck và FTSE thực hiện tái cơ cấu danh mục

26/06 Mỹ - Công bố số cuối cùng GDP

27/06 Mỹ - Chỉ số giá PCE lõi

THÔNG TIN VĨ MÔ

Malaysia dỡ bỏ thuế chống bán phá giá đối với sắt, thép Việt Nam: Bộ Thương mại, Đầu tư và Công nghiệp Malaysia (MITI) vừa thông báo quyết định cuối cùng về rà soát thuế chống bán phá đối với mặt hàng thép cán nguội hoặc thép không hợp kim có chiều rộng hơn 1,300 mm nhập khẩu từ Trung Quốc, Hàn Quốc, Nhật Bản và Việt Nam. Theo đó, MITI tiếp tục áp thuế đối với các nhà sản xuất mặt hàng này của Trung Quốc và Nhật Bản; chấm dứt áp thuế đối với các nhà xuất khẩu liên quan của Hàn Quốc và Việt Nam.

Giải ngân 100% vốn đầu tư công là 'thách thức rất lớn': Tại hội nghị về thúc đẩy giải ngân vốn đầu tư công ngày 22/6, Bộ trưởng Tài chính Nguyễn Văn Thắng cho biết đến 20/6, các bộ ngành địa phương đã phân bổ, giao kế hoạch đầu tư công năm đạt 818.600 tỷ đồng, bằng 99,1% kế hoạch Thủ tướng giao. Giải ngân ước đến 30/6 đạt khoảng 264.800 tỷ đồng (32,06%), cao hơn năm 2024 cả về giá trị và tỷ lệ. Tuy nhiên, Bộ trưởng thừa nhận để đạt mục tiêu giải ngân 100% kế hoạch là "thách thức rất lớn".

Xung đột Trung Đông leo thang, vận tải biển qua Bán đảo Ả-rập đối mặt nguy cơ gián đoạn: Bimco - hiệp hội lớn nhất thế giới của các chủ tàu, nhà khai thác, môi giới và đại lý vận tải biển – hôm 21/06 đã đưa ra cảnh báo nghiêm trọng về sự gia tăng mối đe dọa đối với hoạt động vận tải thương mại trong vùng biển xung quanh Bán đảo Ả-rập, trước khả năng Iran trả đũa.

THÔNG TIN DOANH NGHIỆP

Họp bàn với Vingroup, FPT, Viettel, Nhà nước đề xuất bù 100% chênh lệch nếu dự án hụt doanh thu trong 3 năm đầu: Ngày 21/6/2025, Bộ Tài chính đã tổ chức Hội nghị lấy ý kiến về Dự thảo Nghị định quy định cơ chế hợp tác công – tư (PPP) trong lĩnh vực khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số. Dự thảo nêu cơ chế ưu đãi đặc biệt với cam kết bù 100% chênh lệch doanh thu 3 năm đầu và nhận được sự ủng hộ từ Viettel, VNPT, FPT, CMC, Vingroup.

VGT - Tập đoàn dệt may báo lãi tăng vọt 97% trong 6 tháng đầu năm, tạm gác kế hoạch chuyển sàn: Trong buổi gặp gỡ với báo chí, ông Lê Tiến Trường - Chủ tịch HĐQT cho biết kết quả kinh doanh 6 tháng đầu năm 2025 với doanh thu hợp nhất ước đạt 9.035 tỷ đồng, tăng 8% so với cùng kỳ (đạt 49% kế hoạch năm). Lợi nhuận hợp nhất ước gần 556 tỷ đồng, tương đương 61% kế hoạch năm và tăng 97% so với cùng kỳ. Ông Trường cho biết tình hình thế giới tiếp tục có nhiều biến động khó lường tác động mạnh lên ngành dệt may. Tuy nhiên Vinatex vẫn giữ được mạch tăng trưởng. Trước đó, tại Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025, lãnh đạo Vinatex cho biết hiện chưa có kế hoạch chuyển niêm yết từ UPCoM sang sàn HOSE hoặc HNX.

Platinum Victory muốn nâng tỷ lệ sở hữu REE lên 44,99%: Platinum Victory- quỹ ngoại đến từ Singapore vừa đăng ký mua vào gần 15,9 triệu cổ phiếu REE. Giao dịch dự kiến diễn ra từ ngày 26/6/2025 đến ngày 25/7/2025. Nếu thành công, quỹ ngoại này sẽ tăng sở hữu cổ phiếu REE từ hơn 196 triệu cổ phiếu lên hơn 211,9 triệu phiếu, tương đương tỷ lệ sở hữu tăng từ 41,61% lên 44,99% vốn tại REE. Trước đó, kết thúc khoảng thời gian đăng ký giao dịch từ ngày 22/5/2025 đến ngày 20/6/2025, Platinum Victory mới chỉ mua vào thành công 140.000 cổ phiếu trong tổng số hơn 16 triệu cổ phiếu đã đăng ký. Lý do không hoàn tất giao dịch là do điều kiện thị trường không thuận lợi.

Đảm bảo phân tích

Báo cáo được thực hiện bởi **Lê Trần Khang, chuyên viên phân tích cao cấp – Công ty Cổ phần Chứng khoán Phú Hưng**. Mỗi nhân viên phụ trách về phân tích, chiến lược hay nghiên cứu chịu trách nhiệm cho sự chuẩn bị và nội dung của tất cả các phần có trong bản báo cáo nghiên cứu này đảm bảo rằng, tất cả các ý kiến của những người phân tích, chiến lược hay nghiên cứu đều phản ánh trung thực và chính xác ý kiến cá nhân của họ về những vấn đề trong bản báo cáo. Mỗi nhân viên phân tích, chiến lược hay nghiên cứu đảm bảo rằng họ không được hưởng bất cứ khoản chi trả nào trong quá khứ, hiện tại cũng như tương lai liên quan đến các khuyến cáo hay ý kiến thể hiện trong bản báo cáo này

Định nghĩa xếp loại

MUA: Cổ phiếu có tiềm năng tăng giá hơn 20%.

TĂNG TỶ TRỌNG: Cổ phiếu có tiềm năng tăng giá từ 10% đến 20%.

NẮM GIỮ: Cổ phiếu cho thấy tiềm năng tăng trưởng hạn chế dưới 10%.

Hiệu suất được định nghĩa là tổng lợi nhuận trong 12 tháng (bao gồm cả cổ tức).

BÁN: Cổ phiếu có khả năng giảm hơn -10%.

GIẢM TỶ TRỌNG: Cổ phiếu có thể giảm nhẹ từ 0% đến -10%

KHÔNG XẾP HẠNG: Cổ phiếu không được xếp hạng trong phạm vi theo dõi của PHS hoặc chưa được niêm yết.

Miễn trừ trách nhiệm

Báo cáo nghiên cứu này được chuẩn bị bởi Công ty Cổ phần Chứng khoán Phú Hưng (PHS) nhằm mục đích cung cấp thông tin. Thông tin được trình bày trong báo cáo này được thu thập từ các nguồn được cho là đáng tin cậy, nhưng PHS không đảm bảo về tính chính xác hoặc đầy đủ của thông tin đó. Các quan điểm, ước tính, và dự báo trong báo cáo này phản ánh đánh giá hiện tại của tác giả tại thời điểm phát hành báo cáo và có thể thay đổi mà không cần thông báo trước. Báo cáo này không phải là một lời đề nghị bán hoặc mời chào mua bất kỳ loại chứng khoán nào. Báo cáo này không nhằm mục đích cung cấp tư vấn đầu tư cá nhân và không xét đến các mục tiêu đầu tư cụ thể, tình hình tài chính, hoặc nhu cầu của bất kỳ cá nhân nào. PHS, các công ty liên kết và/hoặc các cán bộ, giám đốc hoặc nhân viên của họ có thể có lợi ích hoặc vị trí trong, và có thể thực hiện các giao dịch liên quan đến chứng khoán hoặc quyền chọn được đề cập trong báo cáo này. PHS cũng có thể thực hiện hoặc tìm cách thực hiện các dịch vụ ngân hàng đầu tư hoặc các dịch vụ khác cho các công ty được đề cập trong báo cáo này. PHS, các công ty liên kết của mình, cũng như các cán bộ, giám đốc hoặc nhân viên của họ, không chịu bất kỳ trách nhiệm pháp lý nào đối với bất kỳ tổn thất trực tiếp hoặc hệ quả nào phát sinh từ việc sử dụng báo cáo này hoặc nội dung của nó

© Công ty Cổ phần Chứng khoán Phú Hưng (PHS)

Tầng 21, Phú Mỹ Hưng Tower, 08 Hoàng Văn Thái, phường Tân Phú, quận 7, Tp.HCM

Điện thoại: (+84-28) 5 413 5479 Fax: (+84-28) 5 413 5472

Hỗ trợ khách hàng: 1900 25 23 58 Hỗ trợ đặt lệnh: (+84-28) 5 413 5488

E-mail: info@phs.vn / support@phs.vn Web: www.phs.vn

Chi nhánh Quận 1
Phòng 1003A, Tầng 10, Tòa nhà Ruby, 81-83-83B-85 Hàm Nghi, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, Tp.HCM
Điện thoại: (84-28) 3 535 6060
Fax: (84-28) 3 535 2912

Chi nhánh Quận 3
Tầng 4 , D&D Tower, 458 Nguyễn Thị Minh Khai, Phường 2, Quận 3, Tp. HCM
Điện thoại: (84-28) 3 820 8068
Fax: (84-28) 3 820 8206

Chi nhánh Tân Bình
Tòa nhà Park Legend, 251 Hoàng Văn Thụ, Phường 2, Quận Tân Bình, Tp.HCM
Điện thoại: (84-28) 3 813 2401
Fax: (84-28) 3 813 2415

Chi nhánh Thanh Xuân
Tầng 5, Tòa nhà UDIC Complex, N04 Hoàng Đạo Thúy, Phường Trung Hòa, Quận Cầu Giấy, Hà Nội.
Điện thoại: (84-24) 6 250 9999
Fax: (84-24) 6 250 6666

Chi nhánh Hải Phòng
Tầng 2, Tòa nhà Eliteco, 18 Trần Hưng Đạo, Quận Hồng Bàng, Hải Phòng
Điện thoại: (84-225) 384 1810
Fax: (84-225) 384 1801